

PHẬT THUYẾT THẬP THIỆN NGHIỆP ĐẠO KINH GIẢNG GIẢI

Chủ giảng: HT Tịnh Không

Chuyên ngữ: Thích Nữ Huệ Hạnh

Giọng đọc: NSUT Phú Thăng

Bài số 26

Trong bài giọng nam là lời giảng của HT, giọng nữ là những chú giải thêm.

Kinh văn (26) “**Nhĩ thời Thế Tôn phục cáo Long Vương ngôn: Nhược hữu Bồ Tát, y thủ thiện nghiệp. Ư tu đạo thời, năng ly sát hại nhi hành thí cố. Thường phú tài bảo, vô năng xâm đoạt, Trường thọ vô yếu, bất vi nhất thiết oán tặc tổn hại**”.

(Nghĩa là: Bấy giờ, đức Thế Tôn lại bảo Long Vương rằng: Nếu Bồ-tát nào nương theo nghiệp thiện này thì trong lúc tu đạo, do có thể xa lìa sự sát sinh mà chăm làm bố thí nên thường được của báu, giàu sang, không ai có thể chiếm đoạt được, sống lâu không chết yếu, chẳng bị tất cả kẻ oán thù làm tổn hại

Đoạn Kinh dưới đây sẽ nói về việc áp dụng thực tiễn mười thiện nghiệp trong pháp hành của Bồ Tát. Nhờ đó mà chúng ta hiểu rằng Lục độ, Tứ vô lượng tâm, Tứ nhiếp pháp và 37 phẩm trợ đạo, v.v.. cùng tất cả pháp môn đều lấy mười thiện làm nền tảng. Không có mười thiện thì không có Phật pháp.

“**Nhược hữu Bồ Tát, y thủ thiện nghiệp, ư tu đạo thời**” (nghĩa là nếu Bồ Tát y theo thiện nghiệp này thì trong khi tu đạo). “Thiện nghiệp” nghĩa là thiện nghiệp của cõi Thiên, Nhân. Có đủ mười thiện rồi thì dầu không tu hành y theo Phật pháp Tiểu thừa, Đại thừa cũng tuyệt đối không đọa tam ác đạo. Tham, sân, si là nghiệp nhân của tam ác đạo; tâm tham đọa ngạ quỷ, sân hận đọa địa ngục, ngu si đọa súc sanh. Rời xa được tham, sân, si thì chắc chắn không đọa tam ác đạo. Đây là căn bản của cõi Thiên, Nhân. Trong Lục đạo

phải đạt được điều thiện căn bản này, mà nếu không tu hành nghiêm cẩn thì làm sao được?

Câu **“Năng ly sát hại nhi hành thí cố”** (có nghĩa là có thể xa lìa giết hại mà thực hành bố thí), tức là từ bỏ việc sát sanh mà làm việc bố thí sẽ được quả báo “thường phú tài bảo” (nghĩa là thường được của báu sang giàu). Vậy phú quý từ đâu mà có? Chắc chắn không phải nhờ sát sanh mà có, đó là do đời trước tu tích thiện nhân nên cả đời này được thiện báo. Đức Phật dạy *“Dục tri tiền thế nhân, kim sinh thụ giả thí, Dục tri lai thế quả, kim sinh tác giả thí”* Nghĩa là **“Muốn biết nhân đời trước, xem quả nhận đời này; muốn biết quả đời sau, xem nhân gieo đời này”**.

Đời này được phú quý là nhân thiện đã gieo trong quá khứ, tức là ngay cả khi kiếp này chúng ta dùng thủ đoạn phi pháp để được phú quý thì cái được ấy cũng là do kiếp trước tu thiện nhân mà được, nhưng còn nghiệp của kiếp này (tức dùng thủ đoạn phi pháp) thì kiếp sau sẽ thọ báo. Đây là chân tướng sự thật.

Vì sao Phật pháp được xem là “Bảo” (nghĩa là quý giá, trân quý)? Vì Phật pháp thấu hiểu triệt để chân tướng sự thật nhân quả ba đời. Nhân quả ba đời giúp ta hiểu được của cải từ đâu mà có? Từ tu bố thí mà có! Bố thí tài thì đạt được của cải, “vô năng xâm đoạt” (nghĩa là không ai có thể chiếm đoạt được), tức là không ai có thể xâm phạm, chiếm đoạt của cải ấy của ta. Còn ngày nay, người giàu có lại lo lắng ngày đêm, lo được lo mất, không những không thể hưởng thụ mà trái lại thân tâm lo âu. Nếu họ có thể học theo pháp mười thiện thực hành bố thí thì của cải chắc chắn không bị tiêu tan.

“Trường thọ vô yếu” (nghĩa là Trường thọ không chết yếu). Chữ “yếu” nghĩa là chết yếu, đoản mạng. Chúng ta phải hiểu rằng không sát sanh chính là bố thí vô úy và quả báo của bố thí vô úy là khỏe mạnh, trường thọ.

“Bất vi nhất thiết oán tặc tổn hại” (nghĩa là chẳng bị tất cả oán tặc làm tổn hại). “Oán” tức oan gia, còn “tặc” là trộm cướp. Từ trong vô lượng kiếp đến nay, chúng ta đã kết oán thù với biết bao chúng sanh, đã trồng biết bao nhân ác; nhưng Đức Phật từng nói rằng nhân mà muốn thành quả thì phải có “duyên”, vô duyên thì quả ác sẽ không hiện tiền, dù đã gieo nhân ác. Đời này chúng ta gặp được Phật pháp thì phải tín thọ phụng hành, phải biến tâm hạnh của bản thân thành thuần thiện, đoạn tuyệt ác duyên. Đoạn được ác duyên rồi

thì dù gặp oan gia trái chủ nhưng không có ác duyên, ác quả cũng sẽ không khởi hiện. Cho nên cốt lõi của quả báo là ở duyên, vì tội nghiệp (tức nhân) đã tạo trong quá khứ thì không thể biến chuyển được nữa, nhưng duyên thì có thể. Chúng ta tu tất cả thiện duyên, đoạn hết thấy ác duyên, oán tặc tổn hại tự nhiên cũng xa lìa, nếu có gặp đôi chút tổn hại nhỏ nhoi cũng không đến nỗi trở ngại việc lớn. Cho nên kết hung họa phước đều là tự tâm mà chuyển. Biết vậy nên nhất định không được sát sanh, không những không sát sanh mà cũng không được có hành vi và ý niệm tổn hại chúng sanh, nếu tất cả chúng sanh vì ta mà khởi phiền não là chúng ta sai rồi.

Tu hành mười thiện đến tầng thứ tương đối, tức là đạt **“không mảy may bất thiện xen tạp”**, đến tầng thứ này thì trực tiếp tu pháp Bồ tát. Cho nên ở đoạn này Đức Phật mới đặt pháp Bồ tát để ở đoạn văn thứ nhất. Còn như còn chút gì bất thiện xen tạp thì là không thuần thiện. Nho giáo có câu *“Minh đức, thân dân, chỉ ư chí thiện, tri chỉ nhi hậu hữu định”*. “Tri chỉ”. “Tri” là biết, “chỉ” là dừng ở chí thiện. “tri chỉ” là biết dừng, là gì vậy? Là dừng ở chí thiện. Như vậy chúng ta thể hội được Nho giáo khuyên người ta “lập chí”, còn Phật giáo khuyên người “phát tâm”, chính là phát tâm chí thiện. Tâm chí thiện đối với mình chính là thâm tâm ở trong tâm Bồ đề; tâm chí thiện đối nhân tiếp vật là tâm đại bi ở trong tâm Bồ đề. Từ chí thiện có thể kiến tánh, tánh là tâm chân thành, Quán Kinh gọi là tâm chí thành. Nho giáo khuyên người lập chí làm Thánh nhân, Phật giáo dạy chúng ta phát tâm thành Phật, đây mới là đích thực “chỉ ư chí thiện”.

Cho nên tâm nhất định không có chút ý gì tổn hại người, không chút ý niệm tổn hại chúng sanh. Đức Phật, Bồ tát độ hóa chúng sanh không gấp gáp cũng không chỉ nhất thời; vô lượng kiếp lại vô lượng kiếp các Ngài luôn gieo thiện căn cho tất cả chúng sanh. Trong Kinh có dạy danh hiệu của chư Phật, Bồ tát **“nhất lịch nhĩ căn, vĩnh vi đạo chủng”** (nghĩa là “một lần nghe qua tai rồi thì mãi trở thành hạt giống đạo”). Tất cả chúng sanh kiếp này có cơ hội nhìn thấy tượng Phật, nghe được danh hiệu Phật thì xem như hạt giống thiện căn đã được gieo, nếu đời này không thể thành tựu thì đời sau hoặc nhiều đời về sau nữa gặp lúc duyên chín muồi nhất định được độ hóa.

Cho nên chúng ta phải nhận thức rõ ràng, phải hiểu được tầm quan trọng của mười thiện nghiệp thì mới nỗ lực tu học, tự lợi, lợi tha.

Kinh văn 27 “**Ly bất dữ thủ nhi hành thí cố, thường phú tài bảo, vô năng xâm đoạt, tối thắng vô tỉ, tất năng bị tập, chư Phật pháp tạng**”.

(Nghĩa là: Xa lìa nghiệp không cho mà lấy, chăm làm bố thí, thường giàu của báu, không ai xâm đoạt, được sự tối thắng, không ai sánh kịp và đều hay tập hợp đầy đủ những pháp tạng của chư Phật)

“**Bất dữ thủ**” (là không cho mà lấy) là giới trộm cắp, có thể lìa không cho mà lấy, cũng chính là trì giới bố thí. “Tài bảo” là quả báo thông ba đời, bố thí tài thì được giàu có, “tài” cũng xem như là bảo; bố thí pháp được thông minh trí huệ, thông minh trí huệ là “pháp bảo”; bố thí vô úy được khỏe mạnh, trường thọ. Người người đều xem đây là quả báo quý báu nhất.

Với những người thường xuyên bố thí, nếu họ không lìa ác nghiệp mà vẫn bố thí thì phước báo thọ nhận ở tam ác đạo. Ngày nay, chúng ta thấy rất nhiều người nuôi thú cưng mà những con thú cưng ấy được phước báo biết bao! Thực chất, phước báo của chúng là do đời trước tu tài bố thí. Nếu những con vật này rất thông minh, tức kiếp trước chúng còn có bố thí pháp. Nếu chúng khỏe mạnh trường thọ, tức kiếp trước chúng có bố thí vô úy. Cho nên, quan sát kỹ, chúng ra sẽ biết thú cưng ấy đã tu pháp bố thí nào trong đời trước, có điều là chúng chưa lìa tham sân si, nên mới nhận lãnh quả báo như vậy. Còn nếu phước báo lớn hơn thì họ sẽ thành La Sát, A Tu La. A Tu La là thủ lĩnh trong loài súc sanh, là quỷ vương trong cõi ngạ quỷ. Tuy nhiên sau khi hưởng hết phước báo này thì ác nghiệp hiện tiền, lúc đó mới thật sự là khổ báo. Từ đó cho thấy, nếu không tu mười thiện nghiệp, thì tất cả phước tu được đều không chân thật; chỉ có tu mười thiện, y theo mười thiện tu bố thí, trì giới của Lục độ vạn hạnh thì phước báo này mới thật sự chân thật, mức thấp nhất cũng được hưởng phước báo cõi Thiên, Nhân (tức trời, người)

Phước báo cõi trời, người vẫn chưa phải cứu cánh. Ví như chúng ta thấy triều đại nhà Thanh với các đời Khang Hy, Càn Long thì phước báo của họ đã phải tu tích từ biết bao đời bao kiếp mới có thể trở thành đế vương của nhân gian. Huống hồ họ tu tích cả 3 loại pháp bố thí cho nên phước báo tài phú, thông minh trí huệ, khỏe mạnh trường thọ đều có đủ. Hiển nhiên cả hai đều là minh quân, làm không ít việc tốt cho quốc gia dân tộc. Tuy nhiên, vì những văn tự phạm điều cấm chế không đáng mà họ giam oan phần tử trí thức, tổn hại không ít người có học. Tạo nghiệp chính là đây. Phước báo hiện thời hưởng hết, phước báo tích dư cũng hết thì tội báo tự nhiên hiện tiền thôi.

Quả báo trong Lục đạo không phải là cứu cánh. Người trí tuệ sẽ một lòng thoát khỏi Lục đạo. Ngay cả khi chúng ta phát nguyện đến Lục đạo cứu độ chúng sanh thì nhất định cũng phải thừa nguyện tái lai. “Thừa nguyện tái lai” là thân nguyện lực, không phải thân nghiệp báo, người thừa nguyện tái lai chắc chắn không tạo nghiệp. Nếu vẫn còn ác niệm, còn yêu ghét, thì đó không phải là thừa nguyện tái lai. Với người thừa nguyện tái lai tình thức sẽ chuyển thành trí huệ, tình cảm chắc chắn không khởi dụng. Nếu còn có tình cảm thì là thân nghiệp báo, sẽ tùy nghiệp mà lưu chuyển. Pháp Tướng Tông nói “*chuyển thức thành trí*” thì thức này chính là tình thức. Chuyển 8 thức thành 4 trí Bồ đề thì ấy chính là người thừa nguyện tái lai, còn chưa chuyển được tâm, tâm sở thành 4 trí Bồ đề thì chỉ là phàm phu chốn Lục đạo. Phàm phu chốn Lục đạo đều được phước báo lớn cũng chỉ làm đến Ma Hê Thủ La Thiên Vương, hưởng hết phước báo rồi lại rơi vào đọa lạc; hay nói cách khác là không thoát khỏi luân hồi. Đại phạm Thiên Vương, Ma Hê Thủ La Thiên Vương không bằng Tu Đà Hoàn, vì Tu Đà Hoàn còn trở lại nhân gian và cõi trời được bảy lần và chắc chắn thoát khỏi Lục đạo luân hồi, còn Chư Thiên và Thiên Vương thì không cách nào thoát được luân hồi.

Chúng ta đang tu hành ở đâu? Là đang ở cảnh giới lục căn tiếp xúc lục trần. Vậy làm sao để chuyển đổi tình thức thành bốn trí Bồ đề? Chuyển đổi A lại da thức thành Đại viên cảnh? “Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi; nhìn thấu, buông xả, tự tại, tùy duyên niệm Phật”. “Tâm bao thái hư, lượng châu sa giới” (nghĩa là tâm rộng mở ôm trọn hư không, phủ đầy pháp giới) chính là Đại viên cảnh. Còn tâm Chân thành ôm trọn hư không, phủ khắp pháp giới; tâm Thanh tịnh ôm trọn hư không, phủ khắp pháp giới, thậm chí là tâm Tự tại phủ hư không, trùm pháp giới và tâm Tùy duyên cũng phủ hư không, trùm pháp giới chính là Đại viên cảnh trí. Chuyển Mạt na thành “Bình đẳng tánh trí”, chuyển ý thức thứ sáu thành “Diệu quan sát trí”, chuyển ngũ thức thành “Thành sở tác trí”, “Trí” này ôm trọn cả hư không, phủ khắp pháp giới.

Vậy chúng ta phải chuyển từ đâu? Phải chuyển biến chính ngay từ đời sống hằng ngày, trong cách đối nhân xử sự tiếp vật, làm một bước chuyển đổi lớn, nhất định không tự tư tự lợi; thuận cảnh không khởi tham ái, nghịch cảnh không khởi sân hận ắt đạt ngay “chỉ u chí thiện”. Tiếp xúc với tất cả chúng sanh khởi tâm động niệm không chút gì bất thiện, tương ứng với mười thiện, quả báo nhận được chính là xứng tánh. Nhờ đó mà được “**thường phú tài bảo, vô năng xâm đoạt**” (nghĩa là thường giàu của báu, không ai xâm đoạt) tài bảo

xứng tánh rồi thì không ai có thể xâm phạm hay cướp đoạt, huống hồ chúng ta càng bỏ thí tài bảo thì lại càng được nhiều hơn, mãi không mất đi.

Chúng sanh thế gian khổ ải nhiều vì không biết bỏ thí tài, trình độ văn hóa ngày một thấp chính vì không biết tu bố thí pháp. Ngay cả phía sau những quyển sách ngày nay đều ghi câu *“bản quyền đã sở hữu, mọi sao chép đều bị truy tố”* thì cũng xem như không chịu bố thí pháp. Vậy thì sao được thông minh trí tuệ đây? Niệm niệm chỉ biết toan tính với người, tham luyến lợi nhỏ thì sẽ không được khỏe mạnh trường thọ. Xã hội ngày nay, người người đều đang tạo nghiệp, không biết tu phước; cứ nghĩ tạo nghiệp mới là mình thông minh, không hề biết những phước báo có được từ việc tạo tác ác nghiệp đó vốn là phước đã sẵn có trong mạng bản thân, nếu không gây ác nghiệp thì phước báo ấy sẽ còn lớn hơn so với hiện nay nhưng vì tạo ác nghiệp rồi nên phước báo cũng theo đó mà suy giảm.

“Tối thắng vô tử, tất năng bị tập, chư Phật pháp tàng” (Nghĩa là không ai sánh bằng, có thể chứa nhóm hợp tạng pháp chư Phật). Xa lìa trộm cắp thì được hai loại phước báo thù thắng không gì sánh được là phước và huệ. Có được trí huệ là nhờ bố thí pháp, nếu thật có lòng bố thí thì những trước tác của mình sẽ không để dòng chữ *“bản quyền đã sở hữu, mọi sao chép đều bị truy tố”*. Ngay nơi cửa Phật cũng có vài vị Đại đức in dòng chữ *“bản quyền đã sở hữu, mọi sao chép đều bị truy tố”* trong trước tác của mình. Việc ấy khác nào làm đoạn mất pháp duyên của mình, đi ngược lại thệ nguyện *“chúng sanh vô biên thệ nguyện độ”*.

Ngày trước, pháp sư Diễn Bồi có hỏi tôi là:

- Làm sao mới có được pháp duyên thù thắng?

Tôi mới đáp là:

- Bố thí vô tư, vô điều kiện thì pháp duyên tự nhiên thù thắng.

Chỉ cần bản thân nghiêm cẩn thực hành lời dạy của Phật Đà y giáo phụng hành, thì pháp duyên tự nhiên thù thắng. Tôi giảng giảng thuyết pháp 41 năm, trước giờ chưa từng quảng bá hay lôi kéo Phật tử. Phật giáo không giống các tôn giáo khác. Phật giáo là “sư đạo”, “sư đạo” là *“chỉ văn lai học, vị văn vãng giáo” (là: Chỉ có học trò đến cầu học, không có chuyện thầy giáo đi tìm học*

trò để dạy), thính chúng tự ngưỡng bái mà tìm đến. Họ có tâm chân thành như lời Ân Tổ nói “*một phần cung kính thì một phần ích lợi*”, đúng là họ được lợi thật. Còn những người vì lời kéo mà đến thì không có tâm cung kính, cũng không ích lợi gì. Đi khắp kêu gọi tín đồ là tư tưởng của nước ngoài, không phải lời giáo huấn của cổ Thánh tiên hiền Trung Quốc.

Kinh văn 28: “Ly phi phạm hạnh nhi hành thí cố, thường phú tài bảo, vô năng xâm đoạt, kỳ gia trực thuận, mẫu cập thê tử, vô hữu năng dĩ, dục tâm thị giả”.

(Nghĩa là: Xa lìa nghiệp tà dâm, chăm làm bố thí, thường giàu của báu, không ai xâm đoạt, trong nhà hòa thuận, mẹ và vợ, con, không ai thường đem lòng dục mà nhìn ngắm họ).

“**Ly phi phạm hạnh**” chính là không phạm tà dâm. Thực hành “không tà dâm” mà hành bố thí nhất định được “**thường phú tài bảo, vô năng xâm đoạt**” (*là: thường giàu của báu, không ai xâm đoạt*). Điều này là sự thật, là cái mà người đời gọi là chân lý, là tu nhân ắt có quả báo, mà quả báo chắc chắn sẽ theo chúng ta. Phải hiểu được đạo lý này và biết rõ chân tướng sự thật này, “*nơi của Phật hữu cầu tất ứng*”. Nhưng “cầu” của “hữu cầu” cũng cần đạo lý của nó, đạo lý đó chính là dùng mười thiện nghiệp để tu bố thí Ba la mật.

“**Kỳ gia trực thuận**” (nghĩa là: trong nhà hòa thuận). Chữ “thuận” nghĩa là hòa thuận, tức gia đình mỹ mãn, người người hòa thuận. Gia hòa vạn sự hưng, gia đình được mỹ mãn là nhờ tu thiện mà được, nếu hành vi không thiện dẫu nhiều tiền của thì gia đình cũng không mỹ mãn được.

“**Mẫu cập thê tử, vô hữu năng dĩ, dục tâm thị giả**” (nghĩa là: mẹ và vợ con không ai có thể mang lòng dục mà nhìn ngắm họ). Khi người bên ngoài tiếp xúc với họ, đều dùng tâm tôn kính, tâm kính mến, tuyệt đối không có ý niệm dâm dục. Nhờ vậy mà ta hiểu rằng gieo nhân nào thì hưởng quả ấy. Nghiệp nhân quả báo chẳng khi nào sai lệch. Cho nên, muốn gia đình hòa thuận nhất định phải đoạn ác tu thiện.

Xã hội ngày nay xuất hiện nhiều vấn đề nghiêm trọng về gia đình hoặc thanh thiếu niên, chính vì đạo đức luân lý gia đình bị hủy hoại. Ai hủy hoại? Tự chúng ta tạo tác ác hạnh hủy hoại. Chúng ta có tâm tham luyến, keo kiệt nên mới có người đi giành giật, cướp đoạt tiền của. Cái tâm chiếm phần lợi của

người chính là tâm trộm, nên những thứ của mình cũng sẽ bị người khác tìm cách chiếm đoạt thôi. Còn với nữ giới mình có tâm dâm dục thì đổi lại những người nữ thân quyến trong nhà cũng gặp nhiều điều thị phi. Cứ vậy gia đình sao có thể bình an, hòa thuận?

Nếu trước đó chúng ta đã có tư tưởng, hành vi bất chánh thì nên sám hối. Đại Sư Chương Gia có dạy, thực lòng sám hối nghĩa là “*hậu bất tái tạo, cải vãng tu lai*” (*nghĩa là sửa xưa tu nay, sau này không phạm lại nữa*). Chân thiện tri thức xem trọng sự chân thành chứ không trọng hình thức. Hình thức thì có tác dụng thế nào? Hình thức giống như diễn kịch vậy, diễn để người khác xem. Hy vọng đại chúng, xã hội xem hình thức này rồi có thể sanh tâm sám hối. Cho nên những quy tắc và nghi thức Phật giáo đều thuộc Tứ nhiếp pháp¹, đều muốn tiếp dẫn chúng sanh.

Bản thân chúng ta tu hành phải giác ngộ từ trong tâm. Nếu tâm không giác ngộ, không quay đầu thì dầu hình thức hoàn hảo thế nào cũng chẳng lợi ích gì, chẳng thể nào chuyển được nghiệp báo. Cho nên, chúng ta phát nguyện thì phải từ trong tâm; tự tâm phát nguyện làm người tốt, người tử tế với đầy đủ mười thiện nghiệp. Đoạn Kinh văn trước có dạy đến quả báo thù thắng, chúng ta có lòng thì nhất định sẽ đạt được. Bằng ngược lại, nếu tâm còn vướng mười ác, còn oán hận, còn tham chiếm phần lợi của người, còn dâm dục và còn tạo ác nghiệp thì chắc chắn bản thân tự nhận quả báo.

Kinh văn 29: “Ly hư cuồng ngữ nhi hành thí cố, thường phú tài bảo vô năng xâm đoạt. Ly chúng hủy báng, nhiếp trì chánh pháp như kỳ thệ nguyện, sở tác tất quả”.

(*Nghĩa là: Xa lìa lời nói dối trá, chăm làm bố thí, thường giàu của báu, không ai xâm đoạt, tránh mọi hủy báng, thu giữ chính pháp, được như ý nguyện của mình, việc làm quyết định có kết quả*)

“Ly hư cuồng ngữ” (*Nghĩa là: Xa lìa lời nói dối trá*) chính là không vọng ngữ, dùng tâm chân thành đối nhân xử thế, tiếp vật.

¹ **Tứ nhiếp pháp** là bốn phương pháp để nhiếp phục, cảm hóa người, đó là: 1. Bố thí nhiếp; 2. Ái ngữ nhiếp; 3. Lợi hành nhiếp; 4. Đồng sự nhiếp

“Thường phú tài bảo, vô năng xâm đoạt” (là thường giàu của báu, không ai xâm đoạt) là phước báo theo cách nói chung chung.

“Ly chúng hủy báng, nhiếp trì chánh pháp, như kỳ thệ nguyện, sở tác tất quả” (nghĩa là: ‘tránh mọi hủy báng, thu giữ chính pháp, như lời thệ nguyện của mình, việc làm quyết định kết quả’). Đây là biệt báo.

Vọng ngữ lương thiệt là đại giới của Phật pháp. Thầy giáo Lý Bình Nam thường nhắc nhở chúng tôi rằng, xưa nay tu học, tu công tích đức nhưng vẫn không thành tựu được cũng chính vì phạm phải giới vọng ngữ lương thiệt. Kinh Phật gọi phiền não là “hữu lậu”. Chữ “lậu” này ý là rò rỉ, “hữu lậu” tức là pháp tài công đức bị tiêu tán hết; sự rò rỉ, tiêu tán này nhiều lắm, mà nhiều nhất là vọng ngữ, lương thiệt. Lương thiệt là gây chuyện thị phi, không dùng tâm chân thành đối đãi người. Quả báo của lương thiệt là nói gì cũng không ai tin, bị người người bàn luận, phỉ báng. Gìn giữ được tâm chân thành, không vọng ngữ, thực hành bố thí thì được quả báo **“ly chúng hủy báng”** (nghĩa là xa rời các sự phỉ báng) tức thế nhân không phỉ báng mà còn tán thán chúng ta.

Khoảng 100 năm trở lại đây, người được phước báo thù thắng ấy chỉ có Đại sư Ấn Quang, mà chúng ta cũng chưa từng nghe ai phỉ báng Ngài. Còn các vị đại đức khác thì vẫn ít nhiều mắc phải.

Dầu đời này chúng ta tu học được tốt nhưng đời quá khứ thế nào cũng từng tạo nghiệp; cho nên khi thấu đáo đạo lý này rồi thì dù bị người phỉ báng, làm nhục, bức hại cũng tuyệt đối không nên có ý niệm báo thù. Chúng ta đón nhận nghịch cảnh chính là cách tốt nhất để tiêu nghiệp. Tuyệt đối không vọng ngữ, chân thành tu thiện, tu bố thí ắt được **“ly chúng hủy báng”** (nghĩa là xa rời các sự phỉ báng)

“Nhiếp trì chánh pháp” (nghĩa là giữ gìn chánh pháp), lời nói có chữ tín, thì có thể nhiếp thọ. “Trì” là gìn giữ; có thể tin, hiểu và thực hành lời giáo huấn của cổ thánh tiên hiền chính là nhiếp trì. “Chánh pháp” theo nghĩa hẹp là lời giáo huấn của Phật Bồ tát, nghĩa rộng là chỉ lời giáo huấn của tất cả Thánh Hiền thế xuất thế gian, cũng tương ứng với pháp ấn của Đức Phật. Pháp ấn của Đức Phật chính là **“Chư ác mạc tác, chúng thiện phụng hành, tự tịnh kỳ ý”** (tức là đoạn tuyệt việc ác, phụng hành điều thiện, giữ tâm thanh tịnh). Cho nên chúng ta phải có cái tâm quảng đại để bao dung tất cả, vì cái tâm hẹp hòi thường

đổi lập, đối địch người khác, như vậy khác nào tạo ra vô lượng vô biên tội nghiệp.

Ngày nay thế giới hỗn loạn, lòng người bất an, nguyên nhân chính là vì đổi lập lẫn nhau, không thể bao dung. Mọi người đều hô hào “hòa bình” nhưng không ai thực sự hiểu ý nghĩa của nó. Theo tôi ý nghĩa của “hòa bình” chính là tám chữ “chung sống hòa thuận, đối xử bình đẳng”. Nếu tâm không bình đẳng thì không có hòa thuận. Kinh Phật có nói: **“tâm Phật chính là tâm bình đẳng”** cho nên tâm bình đẳng rất quan trọng. Tâm ta bình đẳng rồi thì đối đãi người hay vật cũng dùng tâm bình đẳng. Là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước chính là bình đẳng. Còn vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì không thể có bình đẳng. Có bình đẳng mới có thể chung sống hòa thuận với tất cả chúng sanh.

“Như kỳ thệ nguyện, sở tác tất quả” (nghĩa là được như ý nguyện, mọi việc làm đều được có kết quả). Mỗi người có một mong cầu không giống nhau. Có người cầu được thành Phật, có người cầu được phước báo cõi trời, cõi người. Chỉ cần dùng tâm chân thành tu mười thiện nghiệp thì có nguyện tất có quả, có cầu tất có ứng, không có chuyện cầu không được.

Hôm nay thời gian đã hết, chúng ta giảng đến đây thôi.

Chúc bạn:

*Không làm các việc ác,
vâng làm các việc lành,
tự thanh tịnh tâm ý,
đó là lời Phật dạy*

Website: “www.duongdenhanhphuc.vn”

Kênh Youtube: “[duongdenhanhphuc](#)”

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!